

Số: ~~2639~~ /TB-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào và quy đổi tương đương điểm giữa các
phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2026
của Trường Đại học Tài chính - Marketing**

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 678/BGDĐT-GDĐH ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật trình độ đại học;

Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDDH ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng 2026;

Căn cứ Công văn số 287/KT&ĐG-ĐGNL ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo (thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) về việc cung cấp khung quy đổi tương đương điểm thi Đánh giá năng lực ĐHQG-HCM với điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026;

Căn cứ Công văn số 299/KTĐGQG-PTCCĐG ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Khảo thí quốc gia và Đánh giá chất lượng giáo dục (thuộc Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo) về việc quy đổi điểm thi V-SAT 2026;

Căn cứ Quyết định số 1961/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đối với chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực pháp luật năm 2026;

Căn cứ Công văn số 4228/BGDĐT-GDDH ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đối sánh phổ điểm một số tổ hợp điểm thi trung học phổ thông năm 2026 điểm học tập bậc trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-ĐHTCM ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-ĐHTCM ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Kết luận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy Trường Đại học Tài chính - Marketing tại cuộc họp ngày 10/7/2026. *W*



Hội đồng tuyển sinh trình độ đại học chính quy Trường Đại học Tài chính - Marketing thông báo ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào và quy đổi tương đương điểm giữa các phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2026. Cụ thể như sau:

1. Mã tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh:

a) Mã tuyển sinh:

Tên Trường/Phân hiệu đào tạo	Địa điểm tổ chức đào tạo	Mã tuyển sinh
Trường Đại học Tài chính - Marketing	Thành phố Hồ Chí Minh (trụ sở chính)	DMS
Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại thành phố Huế	Thành phố Huế	FMH
Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại tỉnh Quảng Ngãi	Tỉnh Quảng Ngãi	FMQ

b) Phạm vi tuyển sinh: Trường tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc.

2. Nguồn tuyển và Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào:

2.1. Nguồn tuyển:

Nguồn xét tuyển vào các chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy của Trường đối với thí sinh thi tốt nghiệp năm 2026 là thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) theo tổ hợp xét tuyển đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30.

Quy định về nguồn tuyển này không áp dụng đối với thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT và thí sinh quy định tại khoản 1, khoản 2 (điểm a, c, d, đ), khoản 3, khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.2. Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào:

2.2.1. Đối với các ngành xét tuyển của Trường (trừ ngành Luật kinh tế):

STT	Phương thức xét tuyển	Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào các ngành xét tuyển (trừ ngành Luật kinh tế)
1	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ)	Tổng điểm trung bình của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 18,00 điểm (theo thang điểm 30)
2	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Điểm thi 657 điểm (theo thang điểm 1.200)

3	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2026	Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 241 điểm (theo thang điểm 450) (Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 15,00 điểm trở xuống)
4	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026	Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 16,00 điểm (theo thang điểm 30) (Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,00 điểm trở xuống)

2.2.2. Đối với ngành Luật kinh tế:

STT	Phương thức xét tuyển	Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào ngành Luật kinh tế	
		Thí sinh tốt nghiệp năm 2026	Thí sinh tốt nghiệp trước năm 2026
1	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026	Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 20,00 điểm (theo thang điểm 30) và Điểm thi môn Toán từ 6,0 điểm trở lên, nếu tổ hợp xét có môn Toán và Ngữ Văn thì môn Toán và môn Ngữ văn đều có điểm từ 6,0 trở lên (theo thang điểm 10) (Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,00 điểm trở xuống)	
2	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ)	Thí sinh phải thỏa một trong các điều kiện sau: (1) Đạt ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào tương tự đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 nêu trên (STT1); (2) Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp	Tổng điểm trung bình của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 18,00 điểm (theo thang điểm 30) và Điểm trung bình môn Toán từ 6,0 điểm trở lên, nếu tổ hợp xét có môn Toán và Ngữ Văn thì môn Toán và môn Ngữ văn đều có điểm từ 6,0 trở lên (theo thang điểm 10)
3	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Điểm thi 720,00 điểm (theo thang điểm 1.200)	

4	Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2026	xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 18,00 điểm trở lên; (3) Điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên. Lưu ý: Nếu xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) thì phải đáp ứng điều kiện không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 15,00 điểm trở xuống.	Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển: 270,00 điểm (theo thang điểm 450) và Điểm thi môn Toán từ 90,00 điểm trở lên, nếu tổ hợp xét có môn Toán và Ngữ Văn thì môn Toán và môn Ngữ văn đều có điểm từ 90,00 trở lên (theo thang điểm 150) (Không có môn nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 15,00 điểm trở xuống)
---	--	--	---

Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào nêu trên áp dụng chung cho các mã xét tuyển vào các chương trình đào tạo (*chương trình chuẩn, chương trình định hướng đặc thù, chương trình tích hợp, chương trình tiếng Anh toàn phần (định hướng quốc tế)*) trong toàn Trường, không nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường, đã bao gồm điểm cộng (trừ ngành Luật kinh tế là không tính điểm cộng), được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào nêu trên áp dụng chung cho các mã tuyển sinh của Trường: **DMS, FMH, FMQ**.

3. Quy đổi tương đương điểm giữa các phương thức xét tuyển:

3.1. Khung quy đổi tương đương điểm giữa phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp trung học phổ thông (học bạ) và phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026

Khoảng phân vị	Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp trung học phổ thông (học bạ) (Phương thức xét tuyển 2), thang điểm 30	Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Phương thức xét tuyển 5), thang điểm 30
Khoảng 1	$28,65 \leq x \leq 30,00$	$25,75 \leq y \leq 30,00$
Khoảng 2	$27,15 \leq x \leq 28,64$	$24,25 \leq y \leq 25,74$
Khoảng 3	$25,95 \leq x \leq 27,14$	$23,25 \leq y \leq 24,24$

Khoảng 4	$24,15 \leq x \leq 25,94$	$21,75 \leq y \leq 23,24$
Khoảng 5	$20,15 \leq x \leq 24,14$	$18,05 \leq y \leq 21,74$
Khoảng 6	$18,00 \leq x \leq 20,14$	$16,00 \leq y \leq 18,04$

3.2. Khung quy đổi tương đương điểm giữa phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 và phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026

Khoảng phân vị	Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 (Phương thức xét tuyển 3), thang điểm 1200	Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Phương thức xét tuyển 5), thang điểm 30
Khoảng 1	$1027 \leq x \leq 1139$	$26,75 \leq y \leq 30,00$
Khoảng 2	$967 \leq x \leq 1026$	$24,85 \leq y \leq 26,74$
Khoảng 3	$928 \leq x \leq 966$	$23,75 \leq y \leq 24,84$
Khoảng 4	$874 \leq x \leq 927$	$22,10 \leq y \leq 23,74$
Khoảng 5	$749 \leq x \leq 873$	$18,55 \leq y \leq 22,09$
Khoảng 6	$657 \leq x \leq 748$	$16,00 \leq y \leq 18,54$

3.3. Khung quy đổi tương đương điểm giữa phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2026 và phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026

Khoảng phân vị	Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2026 (Phương thức xét tuyển 4), thang điểm 450	Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (Phương thức xét tuyển 5), thang điểm 30
Khoảng 1	$409,5 < x \leq 450$	$27,25 < y \leq 30,00$
Khoảng 2	$377,5 < x \leq 409,5$	$25,10 < y \leq 27,25$
Khoảng 3	$356,5 < x \leq 377,5$	$23,75 < y \leq 25,10$
Khoảng 4	$329,4 < x \leq 356,5$	$22,00 < y \leq 23,75$
Khoảng 5	$272 < x \leq 329,4$	$18,25 < y \leq 22,00$

Khoảng 6	$241 \leq x \leq 272$	$16,00 \leq y \leq 18,25$
----------	-----------------------	---------------------------

3.4. Hướng dẫn quy đổi điểm giữa các phương thức xét tuyển

Áp dụng công thức nội suy tuyến tính và khung quy đổi điểm tương đương với điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026, như sau:

$$y = c + \frac{(x - a)(d - c)}{(b - a)}$$

Trong đó:

x: Là điểm của thí sinh (điểm tổ hợp dựa trên kết quả học tập cấp trung học phổ thông (học bạ), điểm thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoặc điểm thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT));

Lưu ý: Đối với các mã xét tuyển có quy định điểm môn Toán nhân hệ số 2 trong tổ hợp xét tuyển (xét tuyển theo kết quả học tập cấp trung học phổ thông, theo kết quả kỳ thi V-SAT) thì tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển (điểm x trong công thức) của thí sinh sẽ được quy đổi về thang điểm 30 trước khi tính điểm quy đổi tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (điểm y trong công thức). Cụ thể như sau:

STT	Trường hợp	Công thức quy đổi về thang điểm 30
1	Điểm môn Toán nhân hệ số 2 trong tổ hợp xét tuyển đối với xét tuyển theo kết quả học tập cấp trung học phổ thông	Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển = $\frac{((\text{Điểm môn Toán} \times 2) + (\text{Điểm môn 2}) + (\text{Điểm môn 3})) \times 30}{40}$
2	Điểm môn Toán nhân hệ số 2 trong tổ hợp xét tuyển đối với xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính V-SAT năm 2026	Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển = $\frac{((\text{Điểm môn Toán} \times 2) + (\text{Điểm môn 2}) + (\text{Điểm môn 3})) \times 450}{600}$

a, b: Là hai điểm mốc xác định khoảng điểm của thí sinh;

c, d: Là hai điểm mốc xác định khoảng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 tương ứng.

y: Là điểm quy đổi tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo thang điểm 30, chưa tính điểm cộng (nếu có), điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (nếu có).

Ví dụ: 

Thí sinh có điểm thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) là 360,00 điểm (thuộc khoảng 3 khung quy đổi tương đương điểm giữa phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) năm 2026 và phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026) thì điểm quy đổi được tính như sau:

$$x = 360,00; \quad a = 356,5; \quad b = 377,5; \quad c = 23,75; \quad d = 25,10$$

Áp dụng công thức nội suy tuyến tính, điểm thi Đánh giá đầu vào đại học trên máy tính (V-SAT) sau khi quy đổi sang điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 được tính theo công thức:

$$y = 23,75 + \frac{(360 - 356,5)(25,10 - 23,75)}{(377,5 - 356,5)} = 23,98$$

(Điểm quy đổi được làm tròn đến 2 số thập phân)

Vậy, kết quả quy đổi điểm tương đương theo điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 của thí sinh là: 23,98 điểm.

4. Công thức tính điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển được tính theo công thức:

Điểm xét tuyển (thang điểm 30)	=	Điểm quy đổi tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (thang điểm 30)	+	Điểm cộng (nếu có)	+	Điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng (nếu có)
--------------------------------------	---	--	---	-----------------------	---	--

Lưu ý: Đối với các mã xét tuyển có quy định điểm môn Toán nhân hệ số 2 trong tổ hợp xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 thì tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển của thí sinh sẽ được quy đổi về thang điểm 30 trước khi tính điểm xét tuyển và xét trúng tuyển cho thí sinh, theo công thức sau:

$$\text{Điểm quy đổi về thang điểm 30} = \frac{\left(\frac{\text{Tổng điểm theo tổ hợp xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 sau khi nhân hệ số 2 điểm môn Toán}}{40} \right) \times 30}{40}$$

Điểm xét tuyển, điểm trúng tuyển không phân biệt tổ hợp xét tuyển.

5. Thông tin liên lạc:

Mọi thông tin về tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, việc làm, mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo của Trường, thí sinh xem tại <https://ufm.edu.vn/>, <https://tuyensinh.ufm.edu.vn/>, hoặc liên lạc:

5.1. Trụ sở chính của Trường tại Thành phố Hồ Chí Minh

+ Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Tài chính - Marketing; số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3772.0406 - 3772.0407 - 3772.0404

Email: dms@ufm.edu.vn

+ Cơ sở Tân Thuận: Văn phòng Hỗ trợ người học; Phòng A.207, số 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

5.2. Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại thành phố Huế

Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại thành phố Huế, số 284 Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Thượng, thành phố Huế.

5.3. Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại tỉnh Quảng Ngãi

Phân hiệu Trường Đại học Tài chính - Marketing tại tỉnh Quảng Ngãi, số 02 Lê Quý Đôn, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính, Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- HĐTS năm 2026;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Thông báo, website;
- Lưu: VT, QLĐT (01b).



★ **Lê Trung Đạo**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG